

MỘT TRIỂN LÃM CỦA | A EXHIBITION BY

CURATED BY | GIÁM TUYỂN



Lê D. Chung & Tâm Đỗ

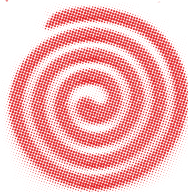


Linh Lê

“6 giờ chiều. Ngày dài. Đêm cũng dài.

Lúc nào tôi cũng đang ở quá khứ: ☒

Giá như thời gian được quay ngược,
về phía trước.



Giá như chủ nhật, rồi mới thứ
bảy. Thứ sáu, rồi mới thứ năm.
Thứ ba, rồi mới thứ hai.

Giá như buổi chiều,

KHAI MẠC | OPENING RECEPTION:

18:00, 26/7/2025

rồi mới buổi sáng.

Giá như tôi, được sống giật lùi, về lại
những ngày tôi chưa viết nhật kí. ☒☒

Tôi sẽ làm
gì nhỉ? ☒☒☒



5 giờ
sáng.

☒☒☒



Tôi sẽ
đi trốn
hiện tại.



Sẽ không cần, phải lấy ngày làm đêm, ☒
vì ngày sẽ là đêm và đêm sẽ là ngày. ☒☒☒☒

THỜI GIAN TRIỂN LÃM | EXHIBITION DURATION:

12:00-17:00, 27/7 & 30/7-3/8/25

Tôi sẽ lại

rong chơi, ở một đầu ô tím ☒

bên những cột đèn mất điện.

Ngày mai của tôi là như thế:

là quá khứ ☒☒☒☒

theo chiều ngược lại,



không i như trong

thánh kinh, ☒☒☒

nhưng rất nhiều những hạnh phúc biết rồi.” ☒☒☒

☒ (Trần Dần 2010, 197).

ĐỊA ĐIỂM | VENUE:



H. Farm studios,

6/4 Nguyễn Đăng Giai, Thảo Điền ☒

Sơ đồ triển lãm

1.

Lê Đ. Chung

vd.1

cân điện tử, TV, video, tấm mica, đôi
nạng gỗ

210 x 96 x 52 cm, video: 7 phút

2.

Lê Đ. Chung

vd. 2

đèn neon, đất sét, động cơ quạt gió, gạt
tàn, thuốc lá, chai nhựa, khung mica
đa kích thước

3.

Lê Đ. Chung

vd. 3

pin lithium, ván gỗ, ngựa đồ chơi, quả
bóng bàn, động cơ

60 x 25 x 32 cm

4.

Lê Đ. Chung

vd. 4

khung gỗ tìm thấy, 1 trang sách, băng
keo cá nhân

34 x 43 cm

5. 6. 7.

Tâm Đổ

Tam Sao

màu acrylic trên giấy bồi, hạt đá, đèn
LED, kệ gương nhựa

bộ ba tác phẩm, mỗi tác phẩm:

15 x 32 11 cm

8.

Tâm Đổ

Chương trình Thám tử Thời gian.

Tập 1: Thần chết không có cửa

video đơn kênh

12 phút

9.

Tâm Đổ

Thất Bản

bút bi trên giấy lịch

41.5 x 153 cm

10.

Tâm Đổ

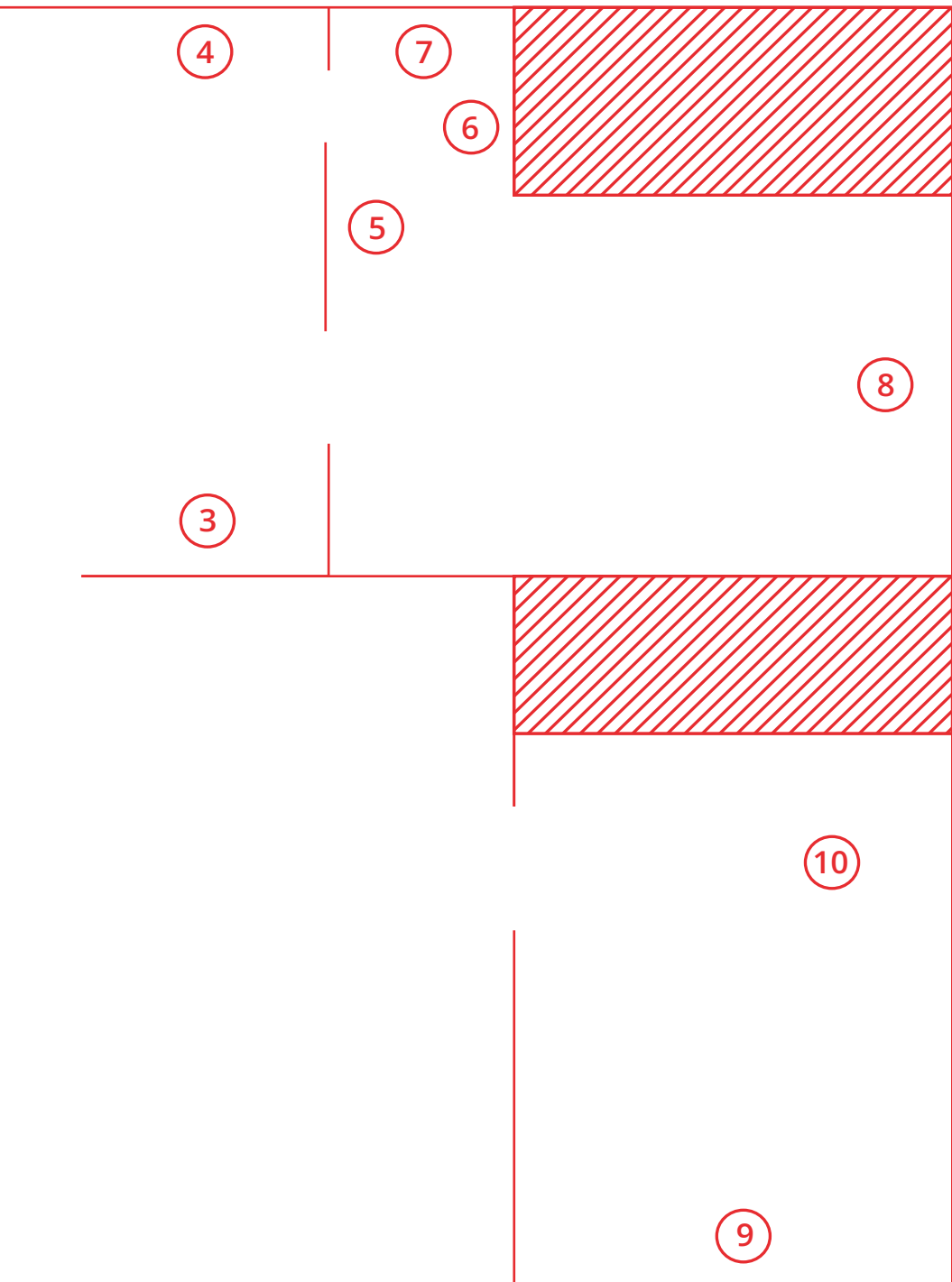
Khăn thương nhớ ai

thêu chỉ trên vải bông

145 x 145 cm

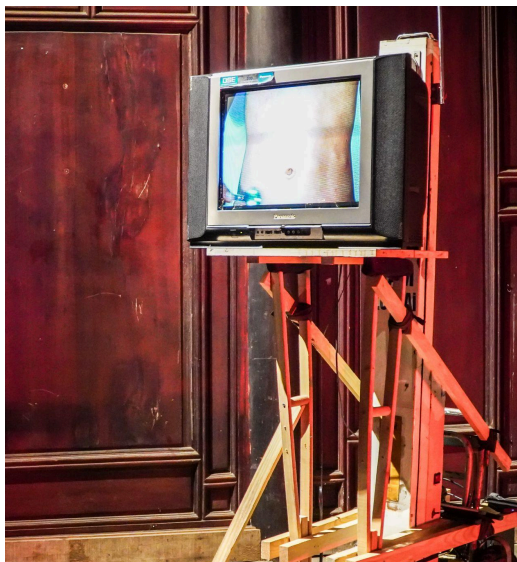
2

1

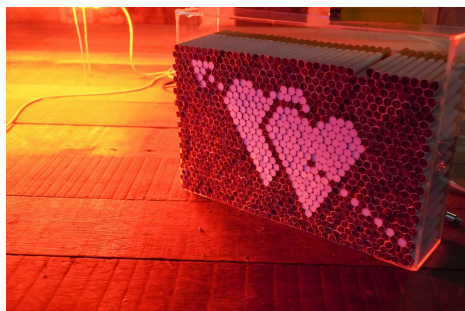
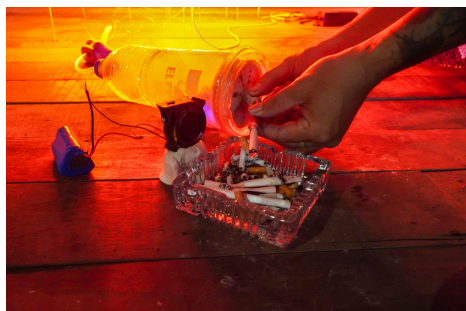


Thi chú của giám truyền

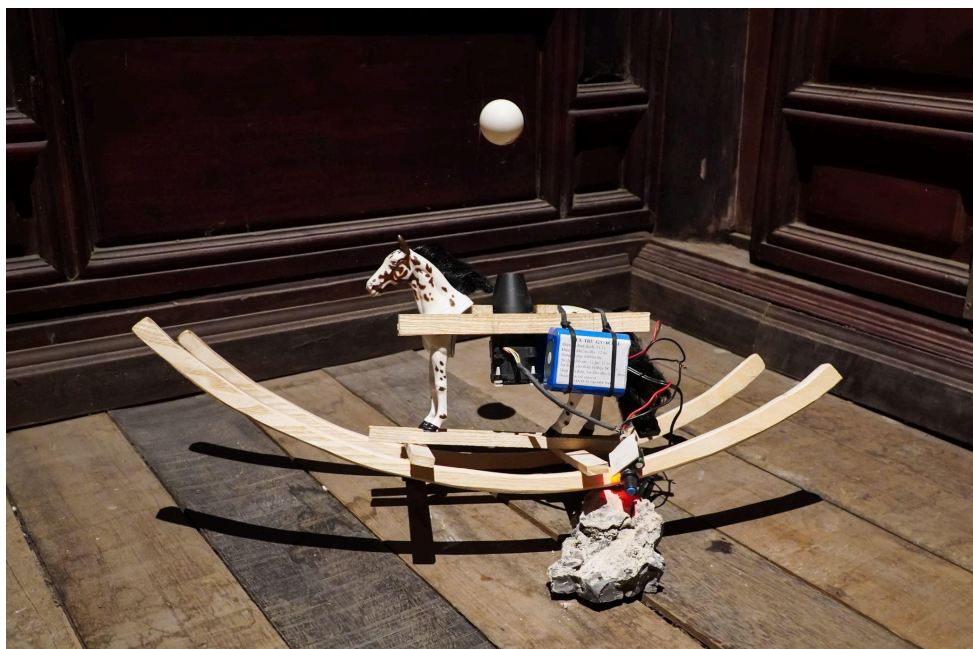
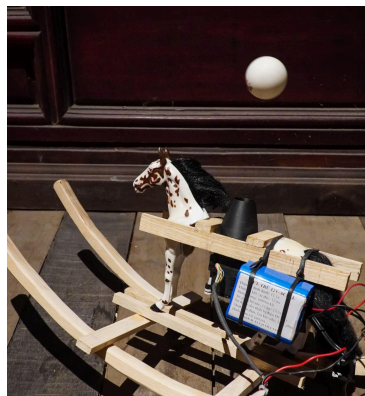
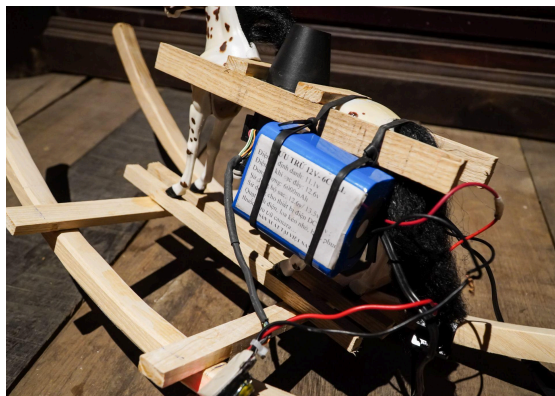
Tác phẩm của Lê Đ. Chung gồm một loạt ví dụ:



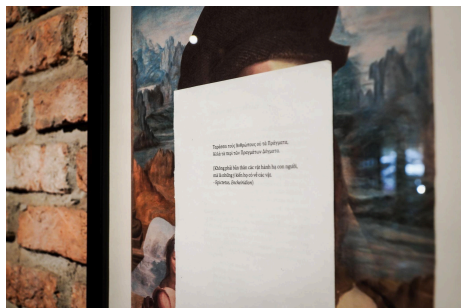
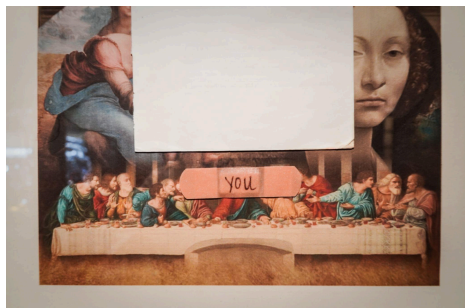
Ví dụ 1: Một tác phẩm điêu khắc-video lấy chiếc cân sức khỏe làm bệ đỡ và đặt lên nó một hệ thống giàn giáo tự chế có chân trụ là hai chiếc nặng và một chiếc TV cũ. Thường được gọi với cái tên “chiếc cân biết nói”, loại cân này một thời từng là cảnh tượng quen thuộc và thích thú trên đường phố chốn phố thị Việt Nam thời những năm 2000. Nó thường đọc to chiều cao, cân nặng của khách cân kèm theo đánh giá sức khỏe tức thời của họ: gầy, bình thường hay béo, kèm theo lời khuyên nên ăn nhiều hay ít, với tông giọng nữ dù không âm sắc nhưng vẫn khá lịch sự. Theo thời gian, giọng nói ấy cũng dần phai mờ khỏi ký ức tập thể của những cư dân thành thị, nhưng với sự xuất hiện trở lại của nó trong không gian này, hình ảnh Việt Nam giai đoạn bước vào Đổi Mới cuối thập niên 80 và đầu thập niên 90 chấm dứt thời kỳ bao cấp đói khổ, khi người ta bắt đầu quan tâm đến sức khỏe và hình thể. Trên nền những chất liệu và cấu trúc cơ học, có phần công nghiệp là một thân thể người đang cạo gió bằng chiếc thìa inox—một phương pháp trị liệu dân gian giúp giải phóng khí độc và làm dịu những cơn khó chịu trong cơ thể. Sau nó, giọng nữ quen thuộc vang lên: “Cân nặng 23 kí lô, chiều cao 170 thấy 5 cen-ti-mét, thân hình hơi gầy, đề nghị ăn bồi dưỡng thêm.”



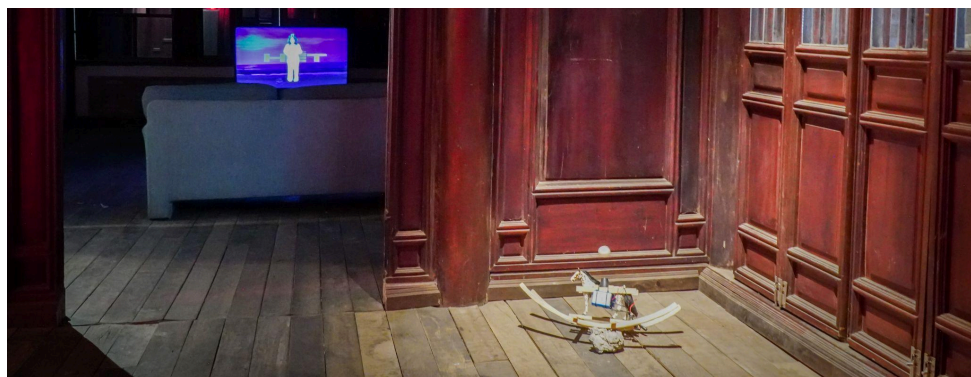
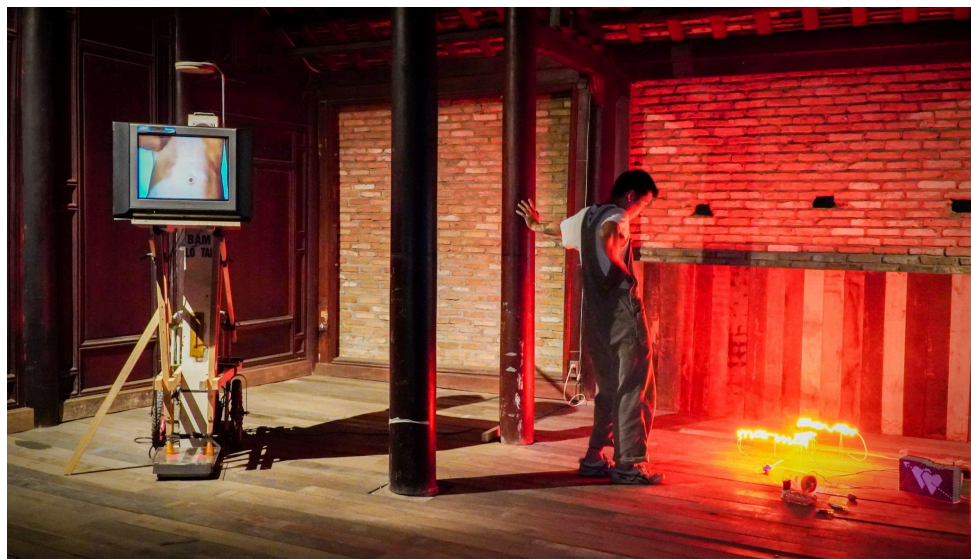
Ví dụ 2: Trên mặt sàn, thân người phụ nữ bằng đất sét nằm đó với cánh tay vươn dài hướng về dòng chữ neon “bao lâu là mãi mãi”. Cạnh đó là một bình nhựa đựng nước được chế lại, biến thành một hệ thống thông gió, hút khói từ một điếu thuốc đang cháy ở đầu này và dẫn truyền qua cơ thể, dọc cánh tay người phụ nữ, để rồi phả nhẹ khói thuốc lên dòng chữ đang hừng sáng. Khách tham quan được mời tiếp tục quy trình này bằng cách lấy thuốc từ chồng thuốc bên cạnh, mỗi lần rút tiềm ẩn một rủi ro nhất định. Hình tượng thân người chỉ còn cặp vú lặp lại nhiều lần trong tác phẩm của Chung—đặc biệt trong chuỗi tranh *Lần theo bức tường đá và chúng tôi tìm thấy một chiếc máy phát điện* (2017–đang tiếp diễn), được anh lấy cảm hứng từ hình ảnh nữ thần La Mã Libertas trong *Nữ thần Tự do dẫn dắt nhân dân* (1830) của danh họa Eugène Delacroix. Nữ thần giờ đây thôi không còn cưỡi ngựa, tay thôi không còn cầm ngọn đuốc hay lá cờ, cô cũng thôi không còn dẫn dắt đoàn người hướng về tự do, dân chủ hay chiến thắng nào nữa. Nay đã ngã xuống, cánh tay dang rộng của bà trở thành phương tiện truyền dẫn suy tư, không dẫn người xem tới một kết luận nào, mà hướng về một câu hỏi hiện sinh không có đáp án.



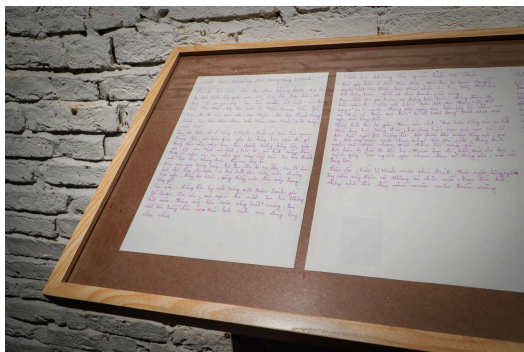
Ví dụ 3: Khi không còn cồng tự do trên lưng, con ngựa đồ chơi giờ đây thờ hai cục pin khổng lồ, với mỗi cục gần bằng chính kích cỡ cơ thể nó. Thật ngặt nghèo, dù khá to lớn và nặng nề, cặp pin này chỉ cung cấp năng lượng đủ để vận hành một chiếc quạt nhỏ, vừa đủ để giữ một quả bóng bàn lơ lửng giữa không trung và tạo ra nhiều tiếng ù ù. Được gắn trên khung bập bênh, con ngựa bị mắc kẹt trong trạng thái chuyển động được quy định sẵn, mà cũng chẳng đi đến đâu.



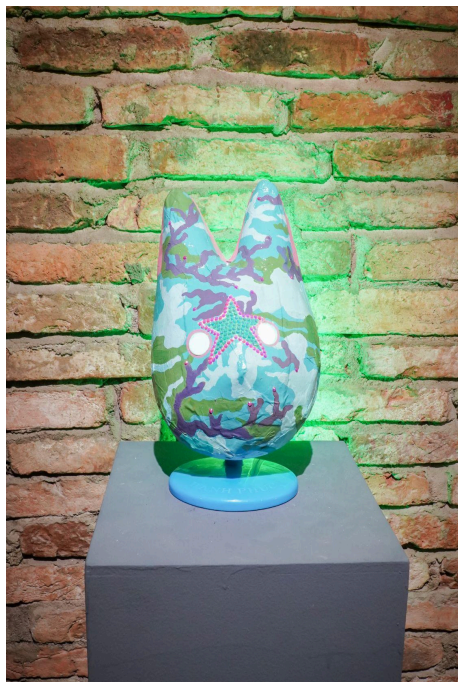
Ví dụ 4: Một trang sách được xé ra từ một cuốn tiểu thuyết kinh điển định hình văn học hiện đại phương Tây được trưng bày cùng một câu trích dẫn: “Không phải bản thân các sự kiện làm phiền lòng con người, mà là những phán xét của họ về các sự kiện ấy” (Epictetus, *Enchiridion*, chương 5). Trang sách được đóng khung gọn gàng trên nền một bức tranh tìm được, bên cạnh là miếng băng cá nhân có chữ “bạn”. Tương tự như cách câu trích dẫn định hướng những suy tư và sự kiện xảy ra trong cuốn tiểu thuyết, ở đây, nó cũng can thiệp và điều chỉnh nhận thức của người xem—khiến họ cân nhắc lại những gì họ vừa chứng kiến và cách mà họ đã chứng kiến chúng.



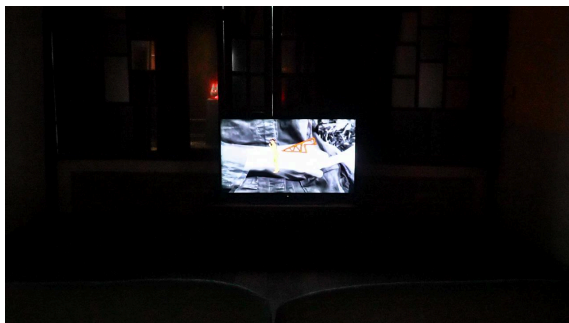
Bằng cách trình bày những cơ thể trong tình trạng không lạnh lặn—không còn tứ chi, bất động, đặt để lơ lửng trong những trạng thái bất bình và đầy mâu thuẫn—tác phẩm của Lê Đ. Chung gợi lên dư ảnh kéo dài của một cuộc cách mạng, chỉ có thể nhận biết sau khi nó đã đi điểm cao nhất của vòng cung. Cuộc cách mạng ấy đã hoàn thành mục tiêu ban đầu hay chưa vẫn là điều chưa ngã ngũ. Có lẽ, cuộc cách mạng ấy chẳng bao giờ thực sự kết thúc; mà i như một cơn đau mạn tính, nó tiếp diễn và biến chuyển sang một dạng thức khác, một cuộc cách mạng khác. Trong trạng thái lơ lửng này, thời gian như bị kéo giãn vô tận, bỏ lại những cơ thể đứt lìa mắc kẹt trong hiện tại miên viễn, tách biệt khỏi cả quá khứ lẫn tương lai.



Trong một lần đến thăm Bảo tàng Phụ nữ Nam Bộ, Tâm Đỗ tình cờ gặp một chiếc tủ kính trưng bày những vật dụng cá nhân của Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân, Thiếu tá Trần Quang Mẫn, hay còn được biết đến với cái tên trù mẩn là Mười Mẫn. Trong số những hiện vật này, có một tập hồi ký viết tay kể lại chuyện bà giả dạng nam giới mà gia đình không hay biết để tham gia kháng chiến. Được trình bày đơn giản—chỉ là một xấp giấy A4 viết bằng bút bi—khách tham quan bảo tàng không thể nào nắm bắt được hết chiều sâu và sự phức tạp, vượt ra ngoài những đóng góp được công nhận trong thời chiến, của cuộc đời bà. Với mong muốn giải phóng hình ảnh Thiếu tá Trần Quang Mẫn và rộng hơn nữa là những nữ anh hùng thời chiến khỏi lối một hình dung chỉ tập trung vào nhiệm vụ cách mạng, trong **Thất Bản**, Tâm đã tạo ra bảy câu chuyện giả tưởng về cuộc sống của bà ở miền Nam Việt Nam từ năm 1947 đến 1952. Những câu chuyện này làm nổi bật các chi tiết thường bị xem nhẹ, thậm chí không cần thiết trong sử liệu chính thống: sự mong manh và những đấu tranh thầm lặng của một người phụ nữ phải xoay xở trong một thế giới dành cho những người đàn ông, những hồi ức đôi lúc trở lại về cuộc sống của một người phụ nữ nơi hậu phương, và những cuộc gặp gỡ tình cờ với Chiêu—một người lính mang “một cơ thể không trọn vẹn” như chính bà Mười Mẫn, hay Thắm—một cô gái làm việc tại một quán cà phê ở Sài Gòn, cùng với những cảm xúc phức tạp trong chuyện tình cảm của bà. Bảy câu chuyện này sau đó được mẹ của Tâm chép lại trên mặt sau của những tờ lịch—một hình thức truyền tin mà mẹ Tâm sử dụng hàng ngày để để lại lời nhắn cho con gái và chồng mình.



Âm nhạc đóng một vai trò quan trọng trong cách Tâm tái hiện cuộc đời Thiếu tá Trần Quang Mẫn. Nó là phương tiện để bà kết nối với người khác và hình dung về khả năng một tương lai yên bình bên nhau. Trong những câu chuyện giả tưởng của *Thất Bản*, âm nhạc không mang tính chính trị—hay nói đúng hơn, nó không bị phán xử hay kết án khi giúp con người cảm nhận trọn vẹn những cảm xúc đến từ mất mát và chia ly. Trong thế giới ấy, một nhóm nhạc nữ ra đời, mang tên **Tam Sao**.



Trong tác phẩm video mới nhất mang tên **Chương trình Thám tử Thời gian**. **Tập 1: Thần chết không có cửa**, Tâm Đồ hóa thân thành một thám tử thời gian—một cô gái có khả năng du hành qua lại giữa quá khứ và hiện tại để sửa chữa những bất công lịch sử, hoặc chí ít là những điều mà cô cảm thấy có chút sai lệch. Trong tập đầu tiên này, thám tử thời gian nhận nhiệm vụ ngăn chặn cái chết bi thảm và oan uổng của những phụ nữ Việt Nam trẻ tuổi trong giai đoạn chiến tranh ở nhiều vùng miền khác nhau; trong số họ có bà ngoại của Tâm, người đã mất vì một viên đạn lạc. Sử dụng những tư liệu phim ảnh được tìm thấy từ các bộ phim chiến tranh nổi tiếng như *Chim Vành Khuyên* (1962), *Chân Trời Tím* (1971), và *Đất Khô* (1973), Tâm hài hước kể lại câu chuyện của các nữ nhân vật chính. Dù đến từ những vùng đất và thời điểm khác nhau, những người phụ nữ này đều có chung một kẻ thù: Lâm—một người đàn ông với tình cảm ám ảnh dẫn đến bi kịch—và một viên đạn lạc, đại diện cho sự tàn nhẫn ngẫu nhiên của chiến tranh. Trong phim ảnh lẫn đời thực, người phụ nữ thường có vẻ như đã được định sẵn cho sự hy sinh; cái chết của họ được coi là cần thiết cho tự do dân tộc, xuất phát từ cơn ghen tức của người theo đuổi, hoặc đơn giản vì họ đã được định sẵn phải chết trong câu chuyện của chính mình.



Trong tác phẩm mang tên **Khăn thương nhớ ai**, Tâm Đỗ sử dụng hình ảnh chiếc khăn tay thêu bằng vải cotton—một vật lưu niệm truyền thống tượng trưng cho tình yêu, sự triu mến và chung thủy. Những chiếc khăn như thế thường được trưng bày trong các bảo tàng tại Việt Nam, hầu hết được làm bởi phụ nữ: những nữ tù nhân gửi đi thông điệp hy vọng và khích lệ ra tiền tuyến, những người vợ hèn thề chờ đợi người chồng trở về bình an. Dù đôi khi những người lính nam cũng tham gia vào hoạt động này, nhưng thêu thùa vẫn luôn được coi là công việc của phụ nữ. Tuy nhiên, thay vì tồn tại trong một hình thức khiêm nhường, thân mật—có thể được gấp gọn và giấu kín trong túi—chiếc khăn của Tâm hiện diện một cách kiêu hãnh và đầy tự hào. Trên chiếc khăn, những người phụ nữ từ những câu chuyện tưởng tượng của Tâm xuất hiện tự tin và nhí nhảnh trong những danh tính mới được khoác lên, tách khỏi những đại tự sự mang tính lịch sử, và tận hưởng một cách trọn vẹn bản thân, và tính nữ, của chính mình.





Về nghệ sĩ

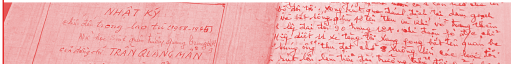
Với thực hành đa ngành bao gồm hội họa, điêu khắc, sắp đặt, video và trình diễn, *Lê D. Chung* (sinh năm 1990, Đắk Nông) quan sát những sự kiện đời thường, đồng thời làm việc với những tự sự lịch sử và phản lịch sử. Qua đó, anh tìm hiểu những mâu thuẫn và tính phức tạp của thực tại đương thời, cũng như sự trở lại đầy bí ẩn của những mô-típ và ý nghĩa chưa được giải quyết từ quá khứ.

Tâm Đỗ thử nghiệm với đa dạng chất liệu về thị giác, âm thanh, nghệ thuật trình diễn và điêu khắc mềm. Thực hành của Tâm khám phá các chủ đề về ký ức, sự chuyển hóa, đồng thời chất vấn sự cấu thành phức tạp và linh hoạt của danh tính. Một số chương trình tiêu biểu mà Tâm đã và đang tham gia bao gồm *The Queer W(e)aves*, *Queer Forever & Bà Bầu AIR*, 2024; *Nổ Cối Bùm 2024: Tập thể (dục)*, 2024; *Dựng 1*, *Project Đẩy Sàn & The Run Theater*, 2024; *Đường Biên Đông Người*, *Á Space & Cement Park & Santo Streets Studio & SOWERART*, 2024.

Về giám tuyển

Linh Lê là một giám tuyển độc lập, cây viết và người nghiên cứu hiện sống và làm việc tại Sài Gòn, Việt Nam. Thực hành của Linh tập trung khám phá những biến đổi trong cảnh quan và sinh thái của Sài Gòn và các khu vực khác ở Việt Nam dưới tác động của hiện đại hóa và đô thị hóa, đồng thời tìm cách lấp đầy những khoảng trống trong diễn ngôn lịch sử nghệ thuật đương đại tại Việt Nam, đặc biệt là với các hình thức nghệ thuật thể nghiệm như trình diễn và video art. Từ tháng 7 năm 2024, cô thực hiện *Đo Đặc* — một dự án giám tuyển phản hồi với địa điểm nhằm khảo sát tác động của kế hoạch tái quy hoạch bán đảo Thủ Thiêm, Sài Gòn. Hiện tại, cô là thành viên Hội đồng Giám tuyển của *Á Space* (Hà Nội), và là người nghiên cứu tham gia dự án *Cơ sở dữ liệu Kiểm duyệt Nghệ thuật Đông Nam Á* do *ArtsEquator* thực hiện.

Lịch trình

<u>15:00 – 16:00</u> Chủ Nhật 27 Sunday /7	A. Farm Studio 6/4 Nguyễn Đăng Giai, Thảo Điền	Exhibition Walk-through with Linh Lê, Lê Đ. Chung & Tâm Đỗ VN 
<u>19:00 – 21:00</u> Thứ Tư 30 Wednesday /7	A. Farm Space 10 Nguyễn Đăng Giai, Thảo Điền	Film screening Chiếu phim giữa những chớp bóng, tôi mơ tiếp những giấc mơ - chương 1 in between frames, i dream the dreams i have been dreaming - chapter 1 curated by giám tuyển bởi Lại Minh Ngọc 
<u>10:30 – 12:30</u> <u>17:00 – 18:15</u> Thứ Bảy 2 Saturday /8	A. Farm Space 10 Nguyễn Đăng Giai, Thảo Điền	Nhập vai kỳ ức — Một buổi viết chung cùng Tâm Đỗ VN  Film screening Chiếu phim giữa những chớp bóng, tôi mơ tiếp những giấc mơ - chương 2 in between frames, i dream the dreams i have been dreaming - chapter 2 curated by giám tuyển bởi Lại Minh Ngọc 
<u>15:00 – 16:00</u> Chủ Nhật 3 Sunday /8	A. Farm Studio 6/4 Nguyễn Đăng Giai, Thảo Điền	Tham quan triển lãm cùng Linh Lê, Lê Đ. Chung & Tâm Đỗ VN 

Buổi chiếu phim

CHƯƠNG TRÌNH CHIẾU PHIM | A FILM SCREENING

giữa những



chớp bóng, in between frames,

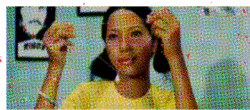


tôi mơ tiếp

i dream the dreams



những giấc mơ



i have been dreaming

CHƯƠNG 1 | CHAPTER 1:

19:00-20:30, 30/7/2025

CHƯƠNG 2 | CHAPTER 2:

17:00-18:15, 2/8/2025

GIÁM TUYỂN BỐI | CURATED BY:

(Nguyễn Trinh Thi,
2011)



Bãi và Ra trận! Going to the Front



AMANAKI



GOETHE
INSTITUT

Tuổi Dại | Green Age



(Thái Thức Hoàng Diệp,
1974)

The Place in the Archive



(Trần Phương Thảo,
2006)

(Hương Ngò,
2016)

Nhìn Bình - Saigon



(Ngọc Nâu,
2017)



Giấc mơ là công nhân | Workers' Dreams

Buổi chiếu phim mở ra một không gian riêng tư, với những tác phẩm điện ảnh và hình ảnh động khắc họa ý niệm từ truyền thống đến phi truyền thống về người phụ nữ—Đức Mẹ Maria dang rộng vòng tay trong những truyền thuyết về một vùng đất mới của người di cư từ Ninh Bình vào Sài Gòn; một nữ y tá trùm mặt trong rừng, ánh mắt khiến người xem khó đoán định được cô là nhân vật chính diện hay phản diện của những thước phim tuyên truyền đã được phân mảnh; những cô gái tìm mình giữa Sài Gòn những năm 70 với âm nhạc, tình yêu và chất kích thích... Khi khung hình lật giở, những cô gái tựa vào giấc mơ của mình, nơi họ thoát khỏi mọi khuôn định.

Chương trình chiếu phim chất vấn sự trình diện của hình tượng người phụ nữ trong điện ảnh Việt Nam—nơi họ thường bị ràng buộc vào khuôn mẫu "tam tông, tứ đức". Dưới ảnh hưởng của Nho giáo, người phụ nữ được kỳ vọng phải phụng sự cha, chồng và con trai, đồng thời phải có đức hạnh cùng đức tính chăm chỉ, ngoại hình khiêm tốn, lời nói đúng mực. Điều này ngầm ám chỉ sự tồn tại của họ như là hiện thân của quốc gia, của những giá trị truyền thống được nhìn qua lăng kính nam giới. Trong hầu hết các bộ phim, người phụ nữ luôn hiện diện, nhưng họ lại chẳng thực sự ở đó.

Chương 1: từ 19:00 – 20:30, thứ Tư, ngày 30/7/2025

Chương 1 theo đuổi giấc mơ của những cô gái và người phụ nữ cố gắng định vị bản thân giữa yêu cầu hy sinh vì người khác—"tam tông" (tông tử, tông phu, tông phụ), và trong hầu hết các bộ phim, còn có thêm "tông quân". Nếu *Tuổi Dại* (Thái Thúc Hoàng Diệp, 1974) đưa ta trở lại không khí sôi động của Sài Gòn thập niên 1970, nơi những cô gái đấu tranh giữa giá trị truyền thống và những khát vọng riêng trong một xã hội xáo động bên cạnh cuộc chiến, thì trong *Bài ca Ra trận* (Nguyễn Trinh Thi, 2011), nghệ sĩ tái dựng cảnh phim tuyên truyền thành một tác phẩm giật gân, với người phụ nữ ở vị trí trung tâm, dập dềnh giữa hình bóng mẫu mực hoặc một nhân vật phản diện tiềm ẩn.

Chương 2: từ 17:00 – 18:15 thứ Bảy, ngày 2/8/2025

Chương 2 tập hợp những tác phẩm mà trong đó, người phụ nữ và thân thể họ chứng kiến, ẩn mình và tồn tại trong những dòng chảy biến đổi nhanh chóng của cảnh quan và giữa các thế hệ. Trong tác phẩm *The Voice is An Archive* (Hương Ngô, 2016), bốn thế hệ phụ nữ tha hương cùng kết nối với ngôn ngữ và căn tính qua việc ngân nga một bài ru. Hình bóng những người công nhân nữ khám phá cuộc đời mới ở nơi đô thị ẩn hiện trong phim tài liệu *Giấc mơ là công nhân* (Trần Phương Thảo, 2006). Cuối cùng, trong *Ninh Bình - Saigon* (Ngọc Nâu, 2017), người phụ nữ chỉ còn hiện diện qua những truyền thuyết gắn liền với những cuộc di cư.

Về giám tuyển

Lại Minh Ngọc là một người trẻ đến từ Hà Nội, hiện đang sinh sống tại TP. Hồ Chí Minh. Tốt nghiệp chuyên ngành Nghiên cứu Xã hội và Nghiên cứu Nghệ thuật & Truyền thông tại Đại học Fulbright Việt Nam, Ngọc tập tành thực hành xoay quanh nhiếp ảnh, phim tài liệu (documentary film), phim dân tộc học (ethnographic film) và giám tuyển, Ngọc coi thực hành nghệ thuật như là cách tiếp cận đa chiều trong việc nghiên cứu xã hội, đặc biệt với các vấn đề và trình diện về giới trong sự biến đổi của không gian đô thị.

Đội ngũ thực hiện

Giám đốc A. Farm: Luke Schneider

Giám tuyển: Linh Lê

Lắp đặt triển lãm: Hoàng Vũ

Trợ lý giám tuyển: Lại Minh Ngọc

Thiết kế: Minh Hiền

Nghệ sĩ Tâm Đồ xin chân thành cảm ơn Hà Trang Trần và Cao Việt Nga
vì những hỗ trợ về mặt kỹ thuật quý báu trong
quá trình thực hiện tác phẩm tại A. Farm.